

Bản án số: 03/2018/HNGĐ-ST

Ngày 26/01/2018

V/v ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hương Nhu.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hải và bà Nguyễn Thị Hạnh Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Văn Việt - thư ký Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 282/2017/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2017 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 05/01/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2018/QĐST-HNGĐ ngày 24/01/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Đặn, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Thôn Đoàn Khê, xã Tiên Động, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

Bị đơn: Ông Đỗ Trọng Lâm, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Thôn Đoàn Khê, xã Tiên Động, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

Bà Đặn, ông Lâm có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 21/11/2017, bản tự khai, biên bản lấy lời khai cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ, nguyên đơn là bà Bùi Thị Đặn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Trọng Lâm kết hôn với nhau vào ngày 31/10/2002 trên cơ sở tự nguyện (trước đó ông bà đã từng kết hôn rồi ly hôn vào năm 1995). Sau khi kết hôn, ông Lâm sống cùng bà tại nhà riêng của bà. Cuộc sống chung của ông bà thỉnh thoảng có phát sinh mâu thuẫn nhưng là mâu thuẫn nhỏ. Đến năm 2014, mâu thuẫn của ông bà trở nên trầm trọng, nguyên nhân là do ông Lâm chơi bời, không tu chí làm ăn, không quan tâm đến gia đình dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Ông Lâm làm bảo vệ của trường và ở luôn tại đó, rất

ít khi về nhà. Bà thấy không còn tình cảm với ông Lâm nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông Lâm.

Về quan hệ con chung: Bà và ông Lâm có hai con chung là Đỗ Trọng Luân, sinh năm 1988 và Đỗ Thị Lý, sinh năm 1992, các con của ông bà đã lớn và có cuộc sống riêng nên bà không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà và ông Lâm không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản ghi lời khai và các tài liệu khác có trong hồ sơ, bị đơn là ông Nguyễn Trọng Lâm trình bày về thời gian kết hôn giống như bà Đặn trình bày. Còn nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là do bà Đặn ghen tuông, nghi ngờ ông ngoại tình nên thường gây gổ, xúc phạm ông. Ông xác định cũng không còn tình cảm với bà Đặn và vợ chồng đã ly thân nhau nhưng không đồng ý ly hôn vì ông và bà Đặn chưa thỏa thuận xong về tài sản.

Về con chung: Ông và bà Đặn có hai con chung như bà Đặn đã trình bày, ông không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông và bà Đặn có thửa đất diện tích 648m², một nhà ống hai tầng, ao thả cá, vườn trồng cây và vật dụng trong gia đình nhưng ông chưa tính được giá trị.

Tòa án đã ra thông báo yêu cầu ông Lâm sửa đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện về chia tài sản chung và giao nộp các chứng cứ chứng minh theo quy định của pháp luật nhưng ông Lâm không làm đơn đề nghị, cũng không giao nộp bất kỳ tài liệu, chứng cứ nào cho Tòa án

Tại phiên tòa, bà Đặn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn ông Lâm, ngoài ra bà không có yêu cầu gì khác, ông Lâm đồng ý ly hôn và đề nghị Tòa án chia tài sản chung giữa ông và bà Đặn nhưng ông không trình bày được cụ thể yêu cầu khởi kiện, cũng không xuất trình được căn cứ nào chứng minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ có quan điểm xác định việc Tòa án thụ lý, giải quyết yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị Đặn là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật. Quá trình xây dựng hồ sơ, thu thập chứng cứ, Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Trong thời hạn giải quyết vụ án, bà Đặn và ông Lâm không tự thỏa thuận được các vấn đề cần giải quyết trong vụ án nên Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ đưa vụ án ra xét xử. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình. Việc xét xử tại phiên tòa thực hiện đúng trình tự luật định. Về hướng giải quyết vụ án: tại phiên tòa, bà Đặn xin ly hôn, ông Lâm nhất trí ly hôn nên đề nghị HĐXX áp dụng Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đặn và ông Lâm; về án phí: bà Đặn phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Đặn và ông Nguyễn Trọng Lâm tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Tiên Động, huyện Tứ Kỳ vào ngày 31/10/2002 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Bà Đặn trình bày nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là do ông Lâm chơi bời, không tu chí làm ăn, còn ông Lâm cho rằng nguyên nhân do bà Đặn ghen tuông và luôn xúc phạm ông nhưng cả hai ông bà đều xác định ông bà không còn tình cảm với nhau và đã sống ly thân nhau. Điều này chứng tỏ bà Đặn và ông Lâm tính cách không hợp nhau, quan điểm sống bất đồng, ông bà không còn tình cảm và không có sự tin tưởng nhau. Ban đầu, bà Đặn xin ly hôn, ông Lâm không đồng ý ly hôn nhưng tại phiên tòa, ông Lâm nhất trí ly hôn bà Đặn. Hội đồng xét xử thấy sự thuận tình ly hôn của bà Đặn và ông Lâm là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận theo quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về quan hệ con chung: Cả bà Đặn và ông Lâm đều không đề nghị Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[3] Về quan hệ tài sản chung: Bà Đặn trình bày bà và ông Lâm không có tài sản chung, còn ông Lâm khẳng định ông bà có tài sản chung. Mặc dù ông Lâm đã được Tòa án thông báo sửa đổi, bổ sung yêu cầu chia tài sản chung và giao nộp chứng cứ kèm theo làm căn cứ để Tòa án giải quyết nhưng ông Lâm không nộp đơn đề nghị, không trình bày cũng như nộp các tài liệu, chứng cứ theo quy định của pháp luật nên Tòa án không có căn cứ giải quyết việc chia tài sản chung của bà Đặn và ông Lâm trong vụ án này. Nếu sau này ông Lâm có đơn yêu cầu chia tài sản chung và cung cấp các tài liệu, chứng cứ kèm theo thì sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Bà Đặn là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị Đặn và ông Nguyễn Trọng Lâm.

2. Về án phí: Bà Bùi Thị Đặn phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số AB/2014/0002099 ngày 21/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ;
- UBND xã Tiên Động, huyện Tứ Kỳ;
- Lưu hồ sơ

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Hương Nhu